

GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY

Số: 102/2025/DNNK-SVIBM

Chứng nhận sản phẩm:

GẠCH GỐM ỐP LÁT

Kiểu loại: Chi tiết tại phụ lục đính kèm

Đơn vị sản xuất:

GUANGDONG SHENGHUI CERAMICS CO., LTD

Address: Jtntaoindustry Yard, Jinli Town, Gaoyao City, Guangdong, P.R China.

Đơn vị nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phù hợp với QCVN 16:2023/BXD - Nhóm sản phẩm vật liệu ốp lát

Công ty được phép sử dụng dấu hợp quy



Phương thức đánh giá:

Phương thức 5 theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012;

Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017

và Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024

Giấy chứng nhận và dấu hợp quy có giá trị sử dụng kể từ 21/08/2025 đến hết 20/08/2028

TRƯỞNG VĂN PHÒNG



Phạm Đức Nhuận

Tp.HCM, ngày 21 tháng 08 năm 2025

PHÓ GIÁM ĐỐC PHÂN VIỆN



Nguyễn Hữu Tài

Số: 102A/QĐDTCTN-SVIBM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Chứng nhận chất lượng sản phẩm

- Căn cứ Điều 52 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ban hành ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 16:2023/BXD ngày 30/06/2023 của Bộ Xây dựng: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Phân viện Vật liệu xây dựng miền Nam;
- Căn cứ Quyết định số 1200/QĐ-BXD ngày 16/12/2024 của Bộ Xây dựng về việc chỉ định tổ chức thử nghiệm/ chứng nhận;
- Căn cứ kết quả thẩm tra Hồ sơ đánh giá;
- Xét đề nghị của Trưởng Văn phòng chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Duyệt hiệu lực Giấy chứng nhận hợp quy số 102/2025/DNNK-SVIBM ngày 21/08/2025 và cho sản phẩm: **GẠCH GÓM ỐP LÁT**

Đơn vị sản xuất: **GUANGDONG SHENGHUI CERAMICS CO., LTD**

Địa chỉ: Jnttaoindustry Yard, Jinli Town, Gaoyao City, Guangdong, P.R China.

Đơn vị nhập khẩu: **CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GÓM SỨ VIỆT**

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phù hợp với QCVN 16:2023/BXD - Nhóm sản phẩm vật liệu ốp lát.

Điều 2: Công ty **GUANGDONG SHENGHUI CERAMICS CO., LTD** phải đảm bảo duy trì và cải tiến chất lượng sản phẩm đáp ứng các yêu cầu của Quy chuẩn QCVN 16:2023/BXD trong quá trình gia công, sản xuất. Công ty được phép sử dụng dấu chất lượng trên các sản phẩm đã đánh giá chứng nhận.

Điều 3: Giấy chứng nhận hợp quy và dấu hợp quy có giá trị sử dụng đến hết **20/08/2028**. Việc giám sát thể hiện bằng công tác kiểm tra chất lượng và đánh giá giám sát hàng năm của Phân viện VLXD Miền Nam.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu VT; VPCN.

PHÂN VIỆN VLXD MIỀN NAM



GIÁM ĐỐC
TS. Lê Văn Quang

PHỤ LỤC / APPENDIX

DANH SÁCH SẢN PHẨM GẠCH CERAMIC CERAMIC TILES LIST

Đơn vị nhập khẩu/ *Importer:*

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT.
VIET CERAMICS INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

(Kèm theo Quyết định duy trì số: 102A/QĐDDTCN-SVIBM ngày **05/08/2026** của Phân Viện Vật liệu xây dựng Miền Nam/ *According to decision No 10A/QĐDDTCN-SVIBM dated August 05, 2026*)

STT No.	Tên sản phẩm Product's name	Nhóm Group	Đặc tính bề mặt Surface Properties	Mã sản phẩm Code	Kích thước Dimension (mm)
1	Gạch gốm ốp lát Ceramic Tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men Dry pressed glazed porcelain tiles	80SS602	800 x 800 x 10.0
2				JA80390M	800 x 800 x 10.0
3				GR80090QM	800 x 800 x 10.0
4				80SS301	800 x 800 x 10.0
5				80SS302	800 x 800 x 10.0
6				JA80397PMQ	800 x 800 x 10.0
7				JA80397M	800 x 800 x 10.0
8				JA80390PMQ	800 x 800 x 10.0
9				JD80A0401PQ	800 x 800 x 10.0
10				80SS803	800 x 800 x 10.0
11				SH81501Q	800 x 800 x 10.0